

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ V**

**TỈNH N**

Bản án số: 206/2023/HS-ST  
Ngày: 12/07/2023

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Khánh T

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Phan Kim H, bà Dương Thị Thúy V

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Quang B - Thư ký Tòa án TP V.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V tham gia phiên tòa:** Ông Trần Văn N - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 12/07/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP V, tỉnh N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 213/2023/TLST-HS ngày 21/6/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 256/QĐXXST-HS ngày 29/6/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vi Văn C** - Sinh ngày 11/10/1993 tại huyện C, tỉnh N; Nơi cư trú: Khố Bắc Sơn, xã Môn Sơn, huyện C, tỉnh N; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: lớp 9/12; Con «ng Vi Văn Thiện và bà Hà Thị Huyền; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/03/2023 đến nay - có mặt tại phiên tòa.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Vi Văn T – sinh năm 2001; 2. Bà Lữ Thị T – sinh năm 1977

Đều trú tại: Bản Liên Đình, xã Chi Khê, huyện C, tỉnh N – vắng mặt.

**Nội dung vụ án:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 13/3/2023, Vi Văn C đang ở phòng trọ của mình tại xã Hưng Tây, huyện Hưng Nguyên, tỉnh N. Do có nhu cầu sử dụng ma túy (Heroin) nên C dùng điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Joy, màu tím, gắn sim số 0869.899.303 của mình gọi đến số điện thoại 0924.235.495 của một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) nói: “Bán cho 200.000 đồng ma túy Heroin”. Người đàn ông đồng ý và hẹn C đến khu vực ngã tư đường Tuệ Tĩnh giao nhau với đường Nguyễn Phong Sắc, thuộc khối Trung Hưng, phường Hưng Dũng, thành phố V, tỉnh

N để giao tiền và nhận ma túy. Sau đó, C đi sang phòng trọ bên cạnh của bạn là Vy Văn Thành (sinh ngày 16/4/2001, trú tại bản Liên Đình, xã Chi Khê, huyện C, tỉnh N) nhờ Thành đi xe mô tô chở C đến khu vực chợ Hưng Dũng, phường Hưng Dũng, TP V để lấy đồ dùng cá nhân thì Thành đồng ý. Khoảng 11 giờ 50 phút cùng ngày, Thành điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Arblade, màu xanh đen xám, biển số 37C1 - 203.38 chở C đến khu vực ngõ A1, đường Duy Tân thuộc khối Trung Hưng, phường Hưng Dũng, TP V, tỉnh N. Tại đây, C nói T chờ mình, còn C mượn xe mô tô của Thành đi đến điểm hẹn gặp người đàn ông bán ma túy. Khi gặp nhau, C đưa cho người đàn ông đó 200.000 đồng, người này cầm tiền xong dẫn C đi đến chỗ nương nước gần đó và chỉ cho C thấy 01 (một) gói ma túy ở trên vỉa hè cạnh nương nước. C đi lại nhặt lấy gói ma túy đó bỏ vào túi quần bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô quay lại gặp Thành. Vào hồi 12 giờ 30 phút cùng ngày 13/3/2023, khi C điều khiển xe mô tô đi đến khu vực phía trước ngõ A1, đường Duy Tân thuộc khối Trung Hưng, phường Hưng Dũng, TP V thì bị tổ công tác Công an phường Hưng Dũng, TP V kiểm tra hành chính. C đã tự nguyện lấy trong túi quần bên trái đang mặc ra 01 (một) gói ma túy, bên ngoài bọc bằng bao lì xì màu đỏ, bên trong có một gói giấy chống ẩm màu vàng chứa chất cục bột màu nâu giao nộp cho tổ công tác, đồng thời Công an tạm giữ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Arblade, màu xanh đen xám, biển số 37C1 - 203.38, thu giữ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Joy, màu tím gắn sim số 0869.899.303. Người cùng tang vật được đưa về trụ sở Công an phường Hưng Dũng, TP V lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 13/3/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V và Kết luận giám định số 321/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 20/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N kết luận: “Mẫu chất cục bột màu nâu thu giữ của Vi Văn C gửi đến giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định về các danh mục chất ma túy và tiền chất”. Số chất cục bột màu nâu thu giữ của Vi Văn C có khối lượng là 0,160 g (không phải một trăm sáu mươi gam).

Cáo trạng số 233/CT-VKS-TPV ngày 20/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V truy tố bị cáo Vi Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP V giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt Vi Văn C từ 12 đến 15 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền cho bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong bên trong có 0,160 gam ma túy. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước chiếc điện

thoại di động nhãn hiệu Vsmart Joy màu tím, bên trong có gắn sim số 0869.899.303 là phương tiện phạm tội hiện có tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự TP V. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo Vi Văn C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, không có ý kiến tranh luận gì mà chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tại phiên tòa bị cáo Vi Văn C khai nhận: Vào hồi 12 giờ 30 phút 13/3/2023 tại ngõ A1, đường Duy Tân thuộc khối Trung Hưng, phường Hưng Dũng, TP V, tỉnh N, bị cáo có hành vi cất giữ trái phép 01 gói ma túy (Heroin), khối lượng 0,160 gam với mục đích để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Hưng Dũng, TP V kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi cất giữ 0,160 gam ma túy (Heroin) để sử dụng mà bị cáo Vi Văn C thực hiện đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

[2.2]. Vụ án thuộc loại nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã vi phạm quy định về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trên địa bàn thành phố V nói riêng và trật tự trị an xã hội nói chung. Mặc dù biết rõ tác hại nhiều mặt do ma túy gây ra và bị nhà nước nghiêm cấm nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém, ăn chơi đua đòi, nghiện ngập ma túy nên bị cáo vẫn ngang nhiên mua ma túy về sử dụng, vì vậy cần phải xử lý nghiêm.

Việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên HĐXX xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

[2.3]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người bị nghiện ma túy, chưa có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì nên miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

[2.4]. Về xử lý vật chứng: Gồm 01 phong bì thư niêm phong vật chứng là ma túy thu giữ của Vi Văn C cần tịch thu tiêu hủy. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Joy màu tím, bên trong có gắn sim số 0869.899.303 Vi Văn C sử dụng làm phương tiện phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Arblade, màu xanh đen xám, biển kiểm soát 37C1 – 203.38 Vi Văn C sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy được xác định là tài sản thuộc quyền sở hữu của bà Lữ Thị Thu (trú tại bản Liên Đình, xã Chi Khê, huyện C, tỉnh N) hiện đã được trả lại cho chủ sở hữu nên miễn xét.

Trong vụ án này theo lời khai của Vi Văn C còn có người đàn ông đã bán ma túy cho C tại khu vực giao nhau giữa đường Tuệ Tĩnh với đường Nguyễn Phong Sắc, TP V, tỉnh N nhưng do C không biết được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan điều tra Công an TP V tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau. Đối với anh Vi Văn Thành là người cho Vi Văn C mượn xe mô tô nhưng anh Thành không biết C mượn xe làm phương tiện đi mua ma túy nên không phạm tội.

[2.5]. Về án phí: Bị cáo Vi Văn C phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Vi Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt: Vi Văn C 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (13/3/2023).

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư niêm phong vật chứng là ma túy. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Joy màu tím, bên trong có gắn sim số 0869.899.303 là phương tiện phạm tội. Số vật chứng trên thu giữ của Vi Văn C hiện có tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự TP V, có đặc điểm theo phiếu nhập kho số NK2023/224 ngày 11/7/2023.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Vi Văn C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (12/07/2023), bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh N. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án. /.

**TM/Hội @ảng xĐt xö s- thÈm**  
**ThÈm ph,n - Chñ tãa phi^n tĩa**

**+ N-i nhÈn:**

- C«ng an TP V
- ViÖn KiÓm s,t TP V
- ViÖn KiÓm s,t tØnh N
- Chi cöc THADS TP V
- Ng-êi tham gia tè tông
- Së T- ph,p tØnh N

**NguyÔn Kh,nh Toµn**